

**NỘI DUNG HỌC TẬP TRỰC TUYẾN**  
**TUẦN 1 (06/9 – 11/9/2021)**

	<b>BÀI 1</b>	<b>BÀI 2</b>
TUẦN 1 6/9–11/9	<i>Phong cách Hồ Chí Minh</i>	<b>Các phương châm hội thoại</b>

**HƯỚNG DẪN HỌC TẬP :**

1. Trước mỗi buổi học, các em đọc trước **phần Lý thuyết** của mỗi bài học trong SGK và trong tài liệu này.
2. Sau các buổi học trực tuyến, các em hoàn thành **phần Bài tập** trong tài liệu này, nộp cho GV qua địa chỉ mail hoặc zalo của GV. Bài làm có thể đánh máy hoặc viết tay. **Chú ý ghi rõ họ tên và lớp của các em khi nộp bài.**

# PHẦN LÝ THUYẾT

## BÀI 1 : PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Lê Anh Trà

### I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

Thấy được tầm vóc lớn lao trong cốt cách văn hoá Hồ Chí Minh qua một văn bản nhật dụng có sử dụng kết hợp các yếu tố nghị luận, tự sự, biểu cảm.

### II – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

#### 1. Kiến thức

- Một số biểu hiện của phong cách Hồ Chí Minh trong đời sống và trong sinh hoạt.
- Ý nghĩa của phong cách Hồ Chí Minh trong việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.
- Đặc điểm của kiểu bài nghị luận xã hội qua đoạn văn cụ thể.

#### 2. Kỹ năng:

- Nắm bắt nội dung văn bản nhật dụng thuộc chủ đề hội nhập với thế giới và bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc.
- Vận dụng các biện pháp nghệ thuật trong việc viết văn bản về một vấn đề thuộc lĩnh vực văn hoá, lối sống.

### III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

#### 1. Tìm hiểu chung

- Bản sắc văn hóa dân tộc kết tinh những giá trị tinh thần mang tính truyền thống của dân tộc. Trong thời kì hội nhập hiện nay, vấn đề giữ gìn, bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc càng trở nên có ý nghĩa.

- Văn bản được trích trong *Hồ Chí Minh và văn hóa Việt Nam* của tác giả Lê Anh Trà.

#### 2. Đọc – hiểu văn bản

##### a) Nội dung

- Sự hiểu biết sâu, rộng về các dân tộc và văn hóa thế giới nhào nặn nên cốt cách văn hóa dân tộc Hồ Chí Minh.
- Phong cách Hồ Chí Minh là sự giản dị trong lối sống, sinh hoạt hàng ngày, là cách di dưỡng tinh thần, thể hiện một quan niệm thẩm mỹ cao đẹp.

##### b) Nghệ thuật

- Sử dụng ngôn ngữ trang trọng.
- Vận dụng các phương thức biểu đạt tự sự, biểu cảm, lập luận.
- Vận dụng các hình thức so sánh, các biện pháp nghệ thuật đối lập.

### c) Ý nghĩa văn bản

Bằng lập luận chặt chẽ, chứng cứ xác thực, tác giả Lê Anh Trà đã cho thấy cốt cách Hồ Chí Minh trong nhận thức và trong hành động. Từ đó đặt ra một vấn đề của thời kì hội nhập : tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời phải giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

### 3. Rèn luyện thêm

- Tìm đọc một số mẫu chuyện về cuộc đời hoạt động của bác Hồ.
  - Tìm hiểu ý nghĩa của một số từ Hán Việt trong đoạn trích.
- 

## BÀI 2 : CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI

### I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT

- Nắm được những hiểu biết cốt yếu về năm phương châm hội thoại: phương châm về lượng, phương châm về chất, phương châm quan hệ, phương châm cách thức, phương châm lịch sự.
- Biết vận dụng các phương châm trên trong hoạt động giao tiếp.

### II – TRỌNG TÂM KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

#### 1. Kiến thức

Nội dung phương châm về lượng, phương châm về chất, phương châm quan hệ, phương châm cách thức, phương châm lịch sự.

#### 2. Kỹ năng:

- Nhận biết và phân tích cách sử dụng phương châm về lượng, phương châm về chất, phương châm quan hệ, phương châm cách thức, phương châm lịch sự trong một tình huống giao tiếp cụ thể.
- Vận dụng phương châm về lượng, phương châm về chất, phương châm quan hệ, phương châm cách thức, phương châm lịch sự trong hoạt động giao tiếp.

### III – HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

#### 1. Tìm hiểu chung

- Phương châm về lượng yêu cầu khi giao tiếp, cần nói cho có nội dung : nội dung của lời nói phải đáp ứng yêu cầu của cuộc giao tiếp, không thiếu, không thừa.
- Phương châm về chất yêu cầu khi giao tiếp, đừng nói những điều mà mình không tin là đúng hay không có bằng chứng xác thực.
- Phương châm quan hệ yêu cầu khi giao tiếp cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề.
- Phương châm cách thức yêu cầu khi giao tiếp cần chú ý nói ngắn gọn, rành mạch, tránh nói mơ hồ.

- Phương châm lịch sự yêu cầu khi giao tiếp cần tế nhị và tôn trọng người khác.

## 2. Luyện tập

- Tìm những thành ngữ có nội dung liên quan đến các phương châm hội thoại đã học.
- Phát hiện lỗi liên quan đến các phương châm hội thoại đã học trong một đoạn văn cụ thể.

## 3. Rèn luyện thêm

Xác định các câu nói không tuân thủ các phương châm trên trong một tình huống hội thoại và chữa lại cho đúng.

---

# PHẦN BÀI TẬP

1. *Hiểu được vẻ đẹp phong cách của Bác Hồ, em sẽ học hỏi – vận dụng thế nào trong việc học tập cũng như trong sinh hoạt của bản thân? Trình bày suy nghĩ của em bằng một đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu).*

2. *Phân tích đoạn hội thoại sau, chỉ ra việc tuân thủ (hoặc vi phạm) các phương châm hội thoại của nhân vật trong cuộc thoại.*

a.) Bà lão láng giềng lại lật đật chạy sang :

- *Bác trai đã khá rồi chứ?*
- *Cảm ơn cụ, nhà cháu đã tỉnh táo như thường. Nhưng xem ý hãy còn lê bết bệt chường như vẫn mỗi một lăm.*
- *Này bảo bác ấy có trốn đi đâu thì trốn. Chứ cứ nằm đấy, chốc nữa họ vào thúc sưu, không có, họ lại đánh trói thì khổ. Người ốm rề rề như thế, nếu lại phải một trận đòn, nuôi mấy tháng cho hoàn hồn.*
- *Vâng, cháu cũng đã nghĩ như cụ. Nhưng để cháo nguội, cháu cho nhà cháu ăn lấy vài húp cái đã. Nhịn suông từ sáng hôm qua tới giờ còn gì.*

(Trích “Tắt đèn” – Ngô Tất Tố)

b.) Chị Dậu run run :

- *Nhà cháu đã túng, lại phải đóng cả suất sưu của chú nó nữa, nên mới lòi thoi như thế. Chứ cháu có dám bỏ bễ tiền sưu của nhà nước đâu? Hai ông làm phúc nói với ông lí cho cháu khất...*
- Cai lệ không để cho chị được nói hết câu, trợn ngược hai mắt, hấn quát :
- *Mày định nói cho cha mày nghe đấy à? Sưu của nhà nước mà dám mở mồm xin khất!*

Chị Dậu vẫn thiết tha :

- *Khôn nạn ! Nhà cháu đã không có, dẫu ông chửi mắng cũng đến thế thôi. Xin ông trông lại !*

Cai lệ vẫn giọng hầm hè :

- *Nếu không có tiền nộp sưu cho ông bây giờ, thì ông sẽ dỡ cả nhà mày đi, chửi mắng thôi à !*

(Trích “Tắt đèn” – Ngô Tất Tố)

c.) Lão Hạc thối cái mùi rom, châm đóm. Tôi đã thông điếu và bỏ thuốc rồi. Tôi mời lão hút trước, nhưng lão không nghe...

- *Ông giáo hút trước đi.*

Lão đưa đóm cho tôi...

- *Tôi xin cụ.*

Và tôi cầm lấy đóm, vo viên một điếu. Tôi rít một hơi xong, thông điếu rồi mới đặt vào lòng lão. Lão bỏ thuốc, nhưng chưa hút vội. Lão cầm lấy đóm, gạt tàn và bảo :

- *Có lẽ tôi bán con chó đấy, ông giáo ạ !*

(Trích “Lão Hạc” – Nam Cao)

d.) Chuột cống chùi bộ râu và gọi đám bộ hạ :

- *Kìa chúng bay đâu, xem thằng Nồi Đồng hôm nay có gì chén được không.*

Lũ chuột bò lên chạn, leo lên bác Nồi Đồng. Năm sáu thằng xúm lại húc mõm vào, cố mãi mới lật được cái vung nồi ra. Chúng reo lên :

- *Ha ha ! Com nguội ! Lại có cả một bát cá kho ! Cá rô kho khế : vừa dừ vừa thơm. Chít chít, anh em ơi, lại đánh chén đi thôi.*

Bác Nồi Đồng run như cây sậy :

- *Bùng boong. Ái ái ! Lạy các cậu, các ông, ăn thì ăn, nhưng đừng đánh đổ tôi xuống đất. Cái chạn cao thế này, tôi ngã xuống, không võ cũng bẹp, chết mất.*

(Trích “Cái Tết của mèo con” – Nguyễn Đình Thi)

**3. Câu tục ngữ sau có nội dung gì ? Nội dung đó có liên quan đến phương châm hội thoại nào ?**

a.) “Ăn ngay nói thật”

b.) “Cãi chày cãi cối”

c.) “Tiếng chào cao hơn mâm cỗ”

d.) “Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”

e.) “Nói băm nói bờ”

f.) “Hứa hươu hứa vượn”

4. Hiện nay, trong giao tiếp - ứng xử đời thường và trên các trang mạng xã hội, chúng ta có thể nhận thấy một hành vi đang ngày càng phổ biến ở nhiều bạn trẻ : nói tục – chửi thề.

Theo em, hành vi nói tục – chửi thề của các bạn trẻ ấy đã vi phạm phương châm hội thoại nào ? Theo em, cần phải làm gì để thay đổi hành vi nói tục – chửi thề ?

